TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 117/2022/QĐST - HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 255/2022/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hoài T, sinh ngày 17/10/2014 và Nguyễn Thảo S, sinh ngày 27/8/2016. Ly hôn, chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), 02 cháu là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị N và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

DSST chị N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2021/0007871 ngày 14/11/2022, chị N đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cúc